

Số: 37/CDGD
V/v đánh giá Công đoàn
cơ sở vững mạnh

Hoà Bình, ngày 21 tháng 3 năm 2011

Kính gửi: Công đoàn các đơn vị trực thuộc.

Thực hiện Hướng dẫn số 187/HD-TLĐ ngày 16/02/2011 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Công văn số 690/LĐLĐ ngày 15/3/2011 của Liên đoàn Lao động tỉnh về việc Hướng dẫn xây dựng Công đoàn cơ sở vững mạnh và đánh giá chất lượng hoạt động của Công đoàn cơ sở, Công đoàn Giáo dục Hòa Bình hướng dẫn Công đoàn các đơn vị trực thuộc triển khai cụ thể như sau:

A. Tiêu chuẩn công đoàn cơ sở vững mạnh:

I. Đối với công đoàn cơ sở trong các đơn vị sự nghiệp công lập.

1. Tiêu chuẩn 1. Đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của viên chức, lao động (VCLĐ); tham gia quản lý đơn vị gồm các nội dung sau:

1.1. Phối hợp với người đứng đầu đơn vị tổ chức thực hiện quy chế dân chủ, tổ chức hội nghị cán bộ, công chức.

1.2. Giám sát, hướng dẫn viên chức, lao động (VCLĐ) ký và chấm dứt hợp đồng làm việc với người đứng đầu đơn vị đúng quy định của pháp luật.

1.3. Giám sát việc thực hiện các chế độ, chính sách, pháp luật Nhà nước có liên quan đến quyền, lợi ích của VCLĐ; không có đơn thư vượt cấp.

1.4. Xây dựng và thực hiện tốt quy chế phối hợp hoạt động giữa BCH công đoàn và người đứng đầu đơn vị.

1.5. Tham gia với người đứng đầu đơn vị về đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho VCLĐ.

1.6. Phối hợp với người đứng đầu đơn vị tổ chức, phát động các phong trào thi đua có hiệu quả.

1.7. Tham gia xây dựng các nội quy, quy định, quy chế về tiền lương, tiền thưởng, quy chế chi tiêu nội bộ, khen thưởng, kỷ luật, cải thiện điều kiện làm việc; nâng cao thu nhập, đời sống vật chất, tinh thần cho VCLĐ.

1.8. Tham gia các hội đồng có liên quan đến quyền, lợi ích của đoàn viên và VCLĐ theo quy định của pháp luật.

2. Tiêu chuẩn 2. Xây dựng tổ chức công đoàn gồm các nội dung sau:

2.1. Có trên 95% tổng số VCLĐ gia nhập công đoàn.

2.2. Có trên 70% số tổ công đoàn, công đoàn bộ phận đạt vững mạnh.

2.3. Có 100% cán bộ công đoàn được bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ công đoàn.

- 2.4. Ban chấp hành, BTV, UBKT công đoàn có quy chế hoạt động.
- 2.5. Tổ chức sinh hoạt BCH, sinh hoạt UBKT công đoàn theo định kỳ, có xây dựng và thực hiện chương trình công tác hàng năm của BCH và UBKT.
- 2.6. Quản lý đoàn viên theo sổ hoặc trên máy vi tính.
- 2.7. Có sổ ghi chép các cuộc họp của công đoàn, BCH, BTV, UBKT, ban nữ công.
- 2.8. Thường xuyên thông tin những hoạt động công đoàn đến đoàn viên và tổ chức tốt các hoạt động nữ công.
- 2.9. Dự toán, quyết toán tài chính CĐCS hàng năm phải được công đoàn cấp trên phê duyệt theo đúng quy định của Nhà nước và Tổng Liên đoàn.
- 2.10. Thực hiện đầy đủ, kịp thời chế độ thông tin, báo cáo với công đoàn cấp trên.

3. Tiêu chuẩn 3. Tuyên truyền vận động đoàn viên, VCLĐ và tổ chức các hoạt động khác gồm các nội dung sau:

- 3.1. Có tổ chức tuyên truyền, phổ biến chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết của công đoàn có liên quan đến đoàn viên và VCLĐ.
- 3.2. Vận động đoàn viên và VCLĐ chấp hành chính sách, pháp luật Nhà nước, nội quy, quy chế, quy định của đơn vị.
- 3.3. Vận động đoàn viên và VCLĐ tham gia các hoạt động xã hội, hỗ trợ nhau trong công việc, giúp đỡ nhau khi khó khăn.
- 3.4. Không có đoàn viên tham nhũng, tiêu cực bị cơ quan pháp luật phát hiện và xử lý; không có đoàn viên vi phạm chính sách dân số - KHHGD và mắc các tệ nạn xã hội.
- 3.5. Có tổ chức hoặc tham gia các hoạt động thể thao, văn nghệ...
- 3.6. Giới thiệu được đoàn viên ưu tú cho cấp uỷ đảng bồi dưỡng kết nạp vào đảng.

II. Đối với Công đoàn cơ sở trong các doanh nghiệp nhà nước.

1. Tiêu chuẩn 1. Đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của công nhân, lao động (CNLD); tham gia quản lý, xây dựng quan hệ lao động hài hoà trong doanh nghiệp gồm các nội dung sau:

- 1.1. Có thoả ước lao động tập thể (TULĐTT). Nội dung TULĐTT thiết thực, có những điều khoản về lợi ích của người lao động (NLĐ) có lợi hơn so với quy định của Bộ luật Lao động; thực hiện tốt những nội dung của TULĐTT đã ký. Hàng năm tập hợp ý kiến NLĐ, cùng với đại diện người sử dụng lao động (NSDLĐ) đánh giá việc thực hiện và sửa đổi, bổ sung TULĐTT khi cần thiết.

- 1.2. Cùng với đại diện NSDLĐ tổ chức đại hội công nhân, viện chức.

- 1.3. Tham gia xây dựng các nội quy, quy định, quy chế về tiền lương, tiền thưởng, định mức lao động, đơn giá tiền lương, khen thưởng, kỷ luật của doanh nghiệp.

1.4. Tham gia giải quyết việc làm, cải thiện điều kiện làm việc; nâng cao thu nhập và đời sống vật chất, tinh thần cho CNLĐ.

1.5. Xây dựng và thực hiện tốt quy chế phối hợp hoạt động giữa ban chấp hành (BCH) công đoàn và người đứng đầu doanh nghiệp.

1.6. Giám sát, hướng dẫn NLĐ giao kết và chấm dứt hợp đồng lao động (HĐLĐ) với NSDLĐ đúng quy định của pháp luật.

1.7. Giám sát việc thực hiện các chế độ, chính sách và tham gia các hội đồng có liên quan đến quyền, lợi ích của đoàn viên và CNLĐ theo quy định của pháp luật. Phối hợp với NSDLĐ thực hiện và giám sát việc thực hiện công tác bảo hộ lao động, không có tai nạn lao động nặng trong lúc làm việc.

1.8. Tham gia với NSDLĐ về đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, tay nghề cho CNLĐ.

1.9. Có hội đồng hoà giải lao động cơ sở; giải quyết kịp thời các tranh chấp lao động, không có đơn thư vượt cấp; không để xảy ra đình công trái pháp luật.

2. Tiêu chuẩn 2. Xây dựng tổ chức công đoàn gồm các nội dung sau:

2.1. Có trên 95% tổng số CNLĐ gia nhập công đoàn.

2.2. Có trên 70% số tổ công đoàn, công đoàn bộ phận đạt vững mạnh.

2.3. Có 100% cán bộ công đoàn được bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ công đoàn.

2.4. Ban chấp hành, ban thường vụ (BTV), uỷ ban kiểm tra (UBKT) công đoàn có quy chế hoạt động.

2.5. Tổ chức sinh hoạt BCH, sinh hoạt UBKT công đoàn theo định kỳ, có xây dựng và thực hiện chương trình công tác hàng năm của BCH và UBKT công đoàn.

2.6. Quản lý đoàn viên theo sổ hoặc trên máy vi tính.

2.7. Có sổ ghi chép các cuộc họp của công đoàn, BCH, BTV, UBKT, ban nữ công.

2.8. Thường xuyên thông tin những hoạt động công đoàn đến đoàn viên và tổ chức tốt các hoạt động nữ công.

2.9. Dự toán, quyết toán tài chính CDCS hàng năm phải được công đoàn cấp trên phê duyệt theo đúng quy định của Nhà nước và Tổng Liên đoàn.

2.10. Thực hiện đầy đủ, kịp thời chế độ thông tin, báo cáo với công đoàn cấp trên.

3. Tiêu chuẩn 3. Tuyên truyền vận động đoàn viên, CNLĐ và tổ chức các hoạt động khác gồm các nội dung sau:

3.1. Có tổ chức tuyên truyền, phổ biến chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết của công đoàn có liên quan đến đoàn viên và CNLĐ.

3.2. Vận động đoàn viên và CNLĐ chấp hành chính sách, pháp luật Nhà nước, nội quy, quy chế, quy định của doanh nghiệp.

3.3. Phối hợp với NSDLĐ tổ chức, phát động các phong trào thi đua có hiệu quả.

3.4. Vận động đoàn viên và CNLĐ tham gia các hoạt động xã hội, hỗ trợ nhau trong công việc, giúp đỡ nhau khi khó khăn.

3.5. Không có đoàn viên tham nhũng, tiêu cực, bị cơ quan pháp luật phát hiện và xử lý; không có đoàn viên vi phạm chính sách dân số - kế hoạch hoá gia đình (KHHGĐ) và mắc các tệ nạn xã hội.

3.6. Có tổ chức hoặc tham gia các hoạt động thể thao, văn nghệ...

3.7. Giới thiệu được đoàn viên ưu tú cho cấp uỷ đảng bồi dưỡng kết nạp vào đảng.

B. Đánh giá, xếp loại chất lượng hoạt động công đoàn cơ sở.

I. Phương pháp đánh giá.

Thống nhất thực hiện phương pháp chấm điểm để xếp loại CĐCS. Căn cứ nội dung 03 tiêu chuẩn xây dựng CĐCS vững mạnh để xây dựng thang điểm với tổng số điểm là 100. Mỗi tiêu chuẩn có số điểm tối đa như sau:

- Tiêu chuẩn 1 xây dựng 45 điểm.
- Tiêu chuẩn 2 xây dựng 40 điểm.
- Tiêu chuẩn 3 xây dựng 15 điểm.

II. Bảng chấm điểm xếp loại và công nhận công đoàn cơ sở vững mạnh.

(Theo mẫu đính kèm)

III. Quy định đánh giá, xếp loại chất lượng hoạt động Công đoàn cơ sở.

Chất lượng Công đoàn cơ sở xếp thành 05 loại sau:

1. Công đoàn cơ sở vững mạnh xuất sắc.

- Là những CĐCS vững mạnh đạt từ 95 điểm trở lên đối với CĐCS trong các cơ quan nhà nước; đạt từ 90 điểm trở lên đối với CĐCS trong doanh nghiệp nhà nước

- Không có chỉ tiêu nào của Tiêu chuẩn 1 và Tiêu chuẩn 2 đạt 0 điểm.

2. Công đoàn cơ sở đạt vững mạnh.

- Là những CĐCS đạt từ 90 điểm trở lên đối với CĐCS trong các cơ quan nhà nước; đạt từ 85 điểm trở lên đối với CĐCS trong doanh nghiệp nhà nước.

- Ngoài đạt số điểm trên còn phải bảo đảm các điều kiện sau: Không có đình công trái pháp luật (đối với nơi có quan hệ lao động); không có tai nạn lao động chết người tại nơi làm việc; thực hiện tốt công tác thu, chi tài chính công đoàn, nộp kinh phí lên công đoàn cấp trên theo quy định của Nhà nước và Tổng Liên đoàn.

3. Công đoàn cơ sở đạt khá.

Là những CĐCS đạt từ 70 điểm trở lên.

4. Công đoàn cơ sở đạt trung bình.

Là những CĐCS đạt từ 50 điểm trở lên.

5. Công đoàn cơ sở hoạt động yếu.

Là những CĐCS đạt dưới 50 điểm.

C. Tổ chức thực hiện.

- Phân công uỷ viên BCH theo dõi, hướng dẫn CĐCS thành viên, công đoàn bộ phận, tổ công đoàn tự đánh giá, xếp loại.

- Đầu năm CĐCS xây dựng kế hoạch thực hiện đồng bộ các tiêu chuẩn và đề ra các giải pháp phấn đấu đạt vững mạnh, đăng ký phấn đấu đạt CĐCS vững mạnh với Công đoàn Giáo dục Hòa Bình.

- Cuối năm ban chấp hành CĐCS thẩm định việc đánh giá, phân loại và xem xét công nhận kết quả phân loại của CĐCS thành viên, công đoàn bộ phận, tổ công đoàn (CĐCS trường học theo năm học).

- Trên cơ sở kết quả phân loại chất lượng của CĐCS thành viên, công đoàn bộ phận, tổ công đoàn và kết quả hoạt động trong năm của CĐCS, ban chấp hành CĐCS tự đánh giá, chấm điểm đồng thời công khai kết quả đánh giá, xếp loại cho đoàn viên biết và tham gia ý kiến trước khi gửi hồ sơ đề nghị lên Công đoàn Giáo dục Hòa Bình.

Các CĐCS cần quán triệt nội dung tiêu chuẩn xây dựng CĐCS vững mạnh và phương pháp đánh giá, xếp loại chất lượng hoạt động CĐCS. Mỗi năm một lần thực hiện đánh giá chất lượng hoạt động của CĐCS (theo mẫu đính kèm) và báo cáo Công đoàn Giáo dục Hòa Bình kết quả tự đánh giá, xếp loại chậm nhất là vào ngày 30/5 hàng năm/.

Nơi nhận

- Như trên;
- LĐLĐ tỉnh;
- Công đoàn Giáo dục Việt Nam;
- Công đoàn GD các huyện, thành phố;
- Công đoàn các đơn vị trực thuộc;
- Website ngành;
- Lưu VT, CD (TTH 68).

**TM. BAN THƯỜNG VỤ
CHỦ TỊCH**



Hà Đức Hạnh

Số : /CĐCS

....., ngày tháng năm.....

BẢNG CHẤM ĐIỂM

Xếp loại và công nhận công đoàn cơ sở vững mạnh
(Dành cho CĐCS trong các đơn vị sự nghiệp công lập)

TT	Nội dung tiêu chuẩn	Thang điểm	CĐCS tự chấm điểm	CĐ cấp trên chấm điểm
I/	TIÊU CHUẨN 1: Đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của viên chức, lao động (VCLĐ); tham gia quản lý đơn vị gồm các nội dung sau:	45		
1	Phối hợp với người đứng đầu tổ chức thực hiện quy chế dân chủ, tổ chức Hội nghị CBCC.	6		
2	Giám sát, hướng dẫn viên chức, lao động (VCLĐ) ký và chấm dứt hợp đồng làm việc với người đứng đầu đơn vị đúng quy định của pháp luật.	5		
3	Giám sát việc thực hiện các chế độ, chính sách, pháp luật Nhà nước có liên quan đến quyền, lợi ích của VCLĐ; không có đơn thư vượt cấp.	6		
4	Xây dựng và thực hiện tốt quy chế phối hợp hoạt động giữa BCH Công đoàn và người đứng đầu đơn vị.	6		
5	Tham gia với người đứng đầu đơn vị về đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho VCLĐ.	6		
6	Phối hợp với người đứng đầu đơn vị tổ chức, phát động các phong trào thi đua có hiệu quả.	5		
7	Tham gia xây dựng các nội quy, quy định, quy chế về tiền lương, tiền thưởng, quy chế chi tiêu nội bộ, khen thưởng, kỷ luật, cải thiện điều kiện làm việc; nâng cao thu nhập, đời sống vật chất, tinh thần cho VCLĐ.	6		
8	Tham gia các hội đồng có liên quan đến quyền, lợi ích của đoàn viên và VCLĐ theo quy định của pháp luật.	5		
II/	TIÊU CHUẨN 2: Xây dựng tổ chức công đoàn gồm các nội dung sau:	40		
1	Có trên 95% tổng số VCLĐ gia nhập Công đoàn.	4		
2	Có trên 70% số tổ Công đoàn, Công đoàn bộ phận đạt vững mạnh.	4		
3	Có trên 100% cán bộ công đoàn được bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ công đoàn.	4		
4	BCH, BTV, UBKT Công đoàn có quy chế hoạt động.	5		
5	Tổ chức sinh hoạt BCH, sinh hoạt UBKT Công đoàn theo định kỳ, có xây dựng và thực hiện chương trình công tác hàng năm của BCH và UBKT.	5		
6	Quản lý đoàn viên theo sổ hoặc trên máy vi tính.	2		
7	Có sổ ghi chép hoặc các cuộc họp của Công đoàn, BCH, BTV, UBKT, ban Nữ công.	4		
8	Thường xuyên thông tin những hoạt động Công đoàn đến đoàn viên và tổ chức tốt các hoạt động nữ công.	4		
9	Dự toán, quyết toán tài chính CĐCS hàng năm phải được Công đoàn cấp	4		

	trên phê duyệt theo đúng quy định của Nhà nước và Tổng Liên đoàn.			
10	Thực hiện đầy đủ, kịp thời chế độ thông tin, báo cáo với Công đoàn cấp trên.	4		
III	TIÊU CHUẨN 3: Tuyên truyền vận động đoàn viên, VCLĐ và tổ chức các hoạt động khác gồm các nội dung sau:	15		
1	Có tổ chức tuyên truyền, phổ biến chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, Nghị quyết của Công đoàn có liên quan đến đoàn viên và VCLĐ.	3		
2	Vận động đoàn viên và VCLĐ chấp hành chính sách, pháp luật Nhà nước, nội quy, quy chế, quy định của đơn vị.	3		
3	Vận động đoàn viên và VCLĐ tham gia các hoạt động xã hội, hỗ trợ nhau trong công việc, giúp đỡ nhau khi khó khăn.	3		
4	Không có đoàn viên tham nhũng, tiêu cực bị cơ quan pháp luật phát hiện và xử lý; không có đoàn viên vi phạm chính sách dân số – KHHGD và mắc các tệ nạn xã hội.	2		
5	Có tổ chức hoặc tham gia các hoạt động thể thao, văn nghệ.....	2		
6	Giới thiệu được đoàn viên ưu tú cho cấp ủy đảng bồi dưỡng kết nạp vào đảng.	2		

BCH CÔNG ĐOÀN CƠ SỞ
(Ký tên đóng dấu)

CÔNG ĐOÀN GD HOÀ BÌNH
CÔNG ĐOÀN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số : /CĐCS

....., ngày tháng năm.....

BẢNG CHẤM ĐIỂM

**Xếp loại và công nhận công đoàn cơ sở vững mạnh
(Đối với CĐCS trong các Doanh nghiệp Nhà nước)**

TT	Nội dung tiêu chuẩn	Thang điểm	CĐCS tự chấm điểm	CĐ cấp trên chấm điểm
I/	TIÊU CHUẨN 1: Đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của công nhân, lao động (CNLĐ); tham gia quản lý, xây dựng quan hệ lao động hài hoà trong doanh nghiệp gồm các nội dung sau:	45		
1	Có thỏa ước lao động tập thể (TULĐTT). Nội dung TULĐTT thiết thực, có những điều khoản về lợi ích của người lao động (NLĐ) có lợi hơn so với quy định của Bộ luật Lao động; thực hiện tốt những nội dung của TULĐTT đã ký. Hàng năm tập hợp ý kiến NLĐ, cùng với đại diện người sử dụng lao động (NSDLĐ) đánh giá việc thực hiện và sửa đổi, bổ sung TULĐTT khi cần thiết.	7		
2	Cùng với đại diện NSDLĐ tổ chức đại hội công nhân, viên chức.	6		
3	Tham gia xây dựng các nội quy, quy định, quy chế về tiền lương, tiền thưởng, định mức lao động, đơn giá tiền lương, khen thưởng, kỷ luật của doanh nghiệp.	5		
4	Tham gia giải quyết việc làm, cải thiện điều kiện làm việc; nâng cao thu nhập và đời sống vật chất, tinh thần cho CNLĐ.	5		
5	Xây dựng và thực hiện tốt quy chế phối hợp hoạt động giữa Ban Chấp hành (BCH) Công đoàn và người đứng đầu doanh nghiệp.	5		
6	Giám sát, hướng dẫn NLĐ giao kết và chấm dứt hợp đồng lao động (HĐLĐ) với NSDLĐ đúng quy định của pháp luật.	5		
7	Giám sát việc thực hiện các chế độ, chính sách và tham gia các hội đồng có liên quan đến quyền, lợi ích của đoàn viên và CNLĐ theo quy định của pháp luật. Phối hợp với NSDLĐ thực hiện và giám sát việc thực hiện công tác bảo hộ lao động, không có tai nạn lao động nwgj trong lúc làm việc.	5		
8	Tham gia với NSDLĐ về đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, tay nghề cho CNLĐ.	5		
9	Có hội đồng hòa giải lao động cơ sở; giải quyết kịp thời các tranh chấp lao	5		

TT	Nội dung tiêu chuẩn	Thang điểm	CĐCS tự chấm điểm	CĐ cấp trên chấm điểm
	động, không có đơn thư vượt cấp; không để đình công trái pháp luật.			
III	TIÊU CHUẨN 2: Xây dựng tổ chức công đoàn gồm các nội dung sau:	40		
1	Có trên 95% tổng số VCLĐ gia nhập Công đoàn.	4		
2	Có trên 70% số tổ Công đoàn, Công đoàn bộ phận đạt vững mạnh.	4		
3	Có trên 100% cán bộ công đoàn được bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ công đoàn.	4		
4	BCH, BTV, UBKT Công đoàn có quy chế hoạt động.	5		
5	Tổ chức sinh hoạt BCH, sinh hoạt UBKT Công đoàn theo định kỳ, có xây dựng và thực hiện chương trình công tác hàng năm của BCH và UBKT.	5		
6	Quản lý đoàn viên theo sổ hoặc trên máy vi tính.	2		
7	Có sổ ghi chép hoặc các cuộc họp của Công đoàn, BCH, BTV, UBKT, ban Nữ công.	4		
8	Thường xuyên thông tin những hoạt động Công đoàn đến đoàn viên và tổ chức tốt các hoạt động nữ công.	4		
9	Dự toán, quyết toán tài chính CĐCS hàng năm phải được Công đoàn cấp trên phê duyệt theo đúng quy định của Nhà nước và Tổng Liên đoàn.	4		
10	Thực hiện đầy đủ, kịp thời chế độ thông tin, báo cáo với Công đoàn cấp trên.	4		
III	TIÊU CHUẨN 3: Tuyên truyền vận động đoàn viên, CNLĐ và tổ chức các hoạt động khác gồm các nội dung sau:	15		
1	Có tổ chức tuyên truyền, phổ biến chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, Nghị quyết của Công đoàn có liên quan đến đoàn viên và CNLĐ.	3		
2	Vận động đoàn viên và CNLĐ chấp hành chính sách, pháp luật Nhà nước, nội quy, quy chế, quy định của doanh nghiệp	2		
3	Phối hợp với NSDLĐ tổ chức, phát động các phong trào thi đua có hiệu quả.	2		
4	Vận động đoàn viên và CNLĐ tham gia các hoạt động xã hội, hỗ trợ nhau trong công việc, giúp đỡ nhau khi khó khăn.	2		
5	Không có đoàn viên tham nhũng, tiêu cực bị cơ quan pháp luật phát hiện và xử lý; không có đoàn viên vi phạm chính sách dân số – KHHGD và mắc các tệ nạn xã hội.	2		
6	Có tổ chức hoặc tham gia các hoạt động thể thao, văn nghệ.....	2		
7	Giới thiệu được đoàn viên ưu tú cho cấp ủy đảng bồi dưỡng kết nạp vào đảng.	2		

BCH CÔNG ĐOÀN CƠ SỞ
(Ký tên đóng dấu)